

Bản án số: 35/2025/DS-ST

Ngày 28-3-2025

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Lộc

Bà Lê Thị Duyên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 283/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2024, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SGTT

Địa chỉ trụ sở: Số A, NKKN, phường VTS, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh T, Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Hoa S – Phó phòng cá nhân – Ngân hàng TMCP SGTT – Chi nhánh Long An (theo văn bản ủy quyền ngày 06/11/2024, bà S xin vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Sơn Hậu, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp B, xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của Ngân hàng TMCP SGTT tại đơn khởi kiện ngày 06/11/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án:

Vào ngày 04/7/2017 Ngân hàng TMCP SGTT và ông Nguyễn Sơn H có ký kết với nhau Hợp đồng tín dụng số LD 1718400697, số tiền vay 100.000.000 đồng, thời hạn vay 04 năm, mục đích vay tiêu dùng – sửa chữa nhà và mua sắm đồ dùng sinh hoạt gia đình, lãi suất 0,65%/tháng, mỗi tháng ông H có nghĩa vụ thanh toán 2.083.000 đồng, kỳ cuối cùng thanh toán 2.099.000 đồng. Hiện tại, ông H đã thanh toán được 69.273.976 đồng, còn nợ vốn 30.726.024 đồng, lãi trong hạn 29.140.674 đồng, lãi quá hạn 14.367.233 đồng, tổng cộng vốn và lãi 74.233.931 đồng.

Vào ngày 26/6/2018 Ngân hàng TMCP SGTT và ông Nguyễn Sơn H có ký kết với nhau hợp đồng tín dụng số 356480-5580, hạn mức vay 30.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất thẻ 1%/tháng, phương thức thanh toán: chủ nợ sẽ thanh toán khi khoản nợ đến hạn. Ngày 22/8/2020 chuyển sang dư nợ quá hạn, ông H còn nợ khoản vay này số tiền vốn 28.511.044 đồng, lãi trong hạn 15.947.712 đồng, lãi quá hạn 7.973.856 đồng, tổng cộng vốn và lãi 52.432.612 đồng.

Ông Nguyễn Sơn H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán như hợp đồng đã ký kết nên các khoản vay nêu trên đã quá hạn. Hiện tại, ông H còn nợ lại ngân hàng tổng cộng số tiền 126.666.543 đồng, trong đó hợp đồng tín dụng nợ vốn 30.726.024 đồng, lãi trong hạn 29.140.674 đồng, lãi quá hạn 14.367.233 đồng, tổng cộng vốn và lãi 74.233.931 đồng và vay thẻ tín dụng 28.511.044 đồng, lãi trong hạn 15.947.712 đồng, lãi quá hạn 7.973.856 đồng, tổng cộng vốn và lãi 52.432.612 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP SGTT khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Nguyễn Sơn H có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Sơn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lí do, bà S xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự này.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTT đối với ông Nguyễn Sơn H thuộc lĩnh vực dân sự, tranh chấp nêu trên là tranh chấp hợp đồng vay tài sản; ông H có địa chỉ cư trú tại ấp B, xã TP, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

[3.1] Hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng TMCP SGTT và ông Nguyễn Sơn H là thực tế có xảy ra, thể hiện tại Hợp đồng tín dụng số LD 1718400697. Từ khi vay cho đến nay, ông H đã thanh toán được 69.273.976, còn nợ vốn 30.726.024 đồng, lãi trong hạn 29.140.674 đồng, lãi quá hạn 14.367.233 đồng, tổng cộng vốn và lãi 74.233.931 đồng nên Ngân hàng TMCP SGTT khởi kiện ông Nguyễn Sơn H yêu cầu thanh toán khoản nợ nêu trên. Xét yêu cầu của nguyên đơn, thấy rằng giữa Ngân hàng TMCP SGTT và ông Nguyễn Sơn H đã tự nguyện ký kết hợp đồng vay tiền với nhau, hợp đồng quy định rõ về số tiền vay, lãi suất thanh toán, thời hạn vay, phương thức thanh toán. Ông H đã ký các giấy tờ liên quan đến việc vay vốn này. Khi khoản nợ đến hạn, ông H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ là vi phạm hợp đồng đã ký kết. Do đó, cần buộc ông Nguyễn Sơn H có nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền nợ của hợp đồng này, cụ thể: Vốn 30.726.024 đồng, lãi trong hạn 29.140.674 đồng, lãi quá hạn 14.367.233 đồng, tổng cộng vốn và lãi 74.233.931 đồng (*bảy mươi bốn triệu hai trăm ba mươi ba nghìn chín trăm ba mươi một đồng*).

[3.2] Vào ngày 26/6/2018 Ngân hàng TMCP SGTT và ông Nguyễn Sơn H có ký kết với nhau hợp đồng Thẻ tín dụng số 356480-5580, hạn mức vay 30.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất thẻ 1%/tháng, phương thức thanh toán: chủ nợ sẽ thanh toán khi khoản nợ đến hạn. Ngày 22/8/2020 chuyển sang dư nợ quá hạn, ông H còn nợ khoản vay này số tiền vốn 28.511.044 đồng, lãi trong hạn 15.947.712 đồng, lãi quá hạn 7.973.856 đồng, tổng cộng vốn và lãi 52.432.612 đồng. Xét thấy ông Nguyễn Sơn H đã ký tên xác nhận vào hợp đồng, hợp đồng lập trên cơ sở tự nguyện của các bên, ông H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ là vi phạm hợp đồng nên cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTT, buộc ông Nguyễn Sơn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền tiền vốn 28.511.044 đồng, lãi trong hạn 15.947.712 đồng, lãi quá hạn 7.973.856 đồng, tổng cộng vốn và lãi 52.432.612 đồng (*năm mươi hai triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm mười hai đồng*).

[3.3] Từ những phân tích nêu trên, cần buộc ông Nguyễn Sơn H có nghĩa vụ thanh toán nợ của hai khoản vay: Hợp đồng tín dụng nợ vốn 30.726.024 đồng, lãi trong hạn 29.140.674 đồng, lãi quá hạn 14.367.233 đồng, tổng cộng 74.233.931 đồng và Hợp đồng Thẻ tín dụng 28.511.044 đồng, lãi trong hạn 15.947.712 đồng, lãi quá hạn 7.973.856 đồng, tổng cộng 52.432.612 đồng, tổng cộng vốn và lãi của hai khoản vay 126.666.543 đồng (*một trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi ba đồng*).

[4] Các vấn đề khác: Trường hợp ông Nguyễn Sơn H chậm thanh toán tiền vay thì phải chịu lãi theo quy định tại hợp đồng vay số LD 1902800559, ngày

04/7/2017 và hợp đồng thẻ tín dụng số 356480-5580 mà hai bên đã ký kết tương ứng với từng khoản nợ; Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Hậu phải chịu Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SGTT đối với ông Nguyễn Sơn H.

Buộc ông Nguyễn Sơn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền vay của hai khoản: Hợp đồng tín dụng số LD 1718400697 nợ vốn 30.726.024 đồng, lãi trong hạn 29.140.674 đồng, lãi quá hạn 14.367.233 đồng, tổng cộng 74.233.931 đồng; Hợp đồng Thẻ tín dụng số 356480-5580 vốn 28.511.044 đồng, lãi trong hạn 15.947.712 đồng, lãi quá hạn 7.973.856 đồng, tổng cộng 52.432.612 đồng, tổng cộng vốn và lãi của hai khoản vay 126.666.543 đồng (*một trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi ba đồng*).

Kể từ khi Ngân hàng TMCP SGTT có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông Nguyễn Sơn H không thanh toán số tiền nêu trên cho Ngân hàng, thì hàng tháng ông H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi được tính theo mức lãi suất được thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết giữa các bên.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Sơn H phải nộp 6.333.000 đồng (*sáu triệu ba trăm ba mươi ba nghìn, lấy tròn số*).

Ngân hàng TMCP SGTT không phải chịu án phí. Ngày 06/11/2024, Ngân hàng TMCP SGTT có dự nộp tạm ứng án phí số tiền 3.021.000 đồng (*ba triệu không trăm hai mươi một nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016587, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lan Anh